

Số: 317/KH-THĐBII

Hồng An, ngày 19 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
GIÁO DỤC HỌC SINH KHUYẾT TẬT HÒA NHẬP
NĂM HỌC 2025-2026

Căn cứ luật giáo dục số 43/2019/QH14;

Căn cứ luật người khuyết tật; nghị định số 28/2012/NĐ-CP về việc quy định chi tiết hướng dẫn và thi hành một số điều luật Người khuyết tật;

Căn cứ quyết định số 23/2012 NĐ-CP về việc ban hành quy định về giáo dục hoà nhập cho người khuyết tật;

Căn cứ thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BĐTBXH-BTC ngày quy định về giáo dục người khuyết tật;

Căn cứ Công văn số 5954/SGD&ĐT-GDTH ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Sở GD-ĐT Hải Phòng về hướng dẫn nhiệm vụ Giáo dục tiểu học năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 129/ VHXH ngày 03/9/2025 về việc thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học, giáo dục THCS năm học 2025-2026;

Thực hiện Kế hoạch số 244/KH_THĐBII của trường Tiểu học Đại Bản II về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026;

Căn cứ nhiệm thực trạng, điều kiện ở địa phương và tình hình thực tế của trường, Trường Tiểu học Đại Bản II xây dựng kế hoạch giáo dục học sinh khuyết tật năm học 2025-2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

- Nhằm nâng cao chất lượng dạy và học cho học sinh khuyết tật trong nhà trường. Tạo điều kiện cho các em học sinh khuyết tật được học tập, vui chơi bình đẳng trong học tập, giáo dục kỹ năng sống để hoà nhập cộng đồng như mọi trẻ em khác.

- Huy động hết trẻ khuyết tật ra lớp học hòa nhập. Huy động các nguồn lực để hỗ trợ cho học sinh và giáo viên trong dạy học hoà nhập trẻ khuyết tật.

- Tỷ lệ học sinh lên lớp (học hoà nhập lớp tiếp theo): 7/7 em = 100%.

II. THỰC TRẠNG TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG:

- Năm học 2025-2026 trường có 22 lớp với tổng số 761 học sinh.

Trong đó:

Khối I : 4 lớp = 141 em (0 HS khuyết tật)

Khối II : 4 lớp = 142 em (02 HS khuyết tật)

Khối III: 5 lớp = 174 em (02 HS khuyết tật)

Khối IV: 4 lớp = 137 em (02 HS khuyết tật)

Khối V : 5 lớp = 167 em (01 HS khuyết tật)

Danh sách học sinh khuyết tật học hoà nhập:

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Con Ông, Bà	Tình trạng khuyết tật	Ghi chú
1	Phạm Thế Minh Đức	30/11/2016	Phạm Thế Thắng	Khuyết tật trí tuệ	2A
2	Nguyễn Hoàng Khánh Ngân	17/5/2018	Nguyễn Hoàng Dũng	Khuyết tật trí tuệ	2B
3	Nguyễn Thiện Nhân	06/7/2017	Nguyễn Văn Thanh	Khuyết tật trí tuệ	3A
4	Nguyễn Trọng Thiện	09/10/2017	Đoàn Trọng Hoan	Tâm thần	3C
5	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	25/9/2015	Nguyễn Thị Thương	Tim bẩm sinh	4D
6	Phạm Khánh Lâm	22/11/2015	Nguyễn Thị Tươi	Khuyết tật trí tuệ	4A
7	Vũ Thị Kiều Trang	29/7/2015	Vũ Thị Mùi	Khuyết tật trí tuệ	5E

2. Thuận lợi:

Được sự quan tâm của Phòng GD&ĐT về công tác giáo dục hòa nhập trẻ KT.

Giáo viên chủ nhiệm được tập huấn về dạy học hòa nhập trẻ khuyết tật và có ý thức chăm lo GD trẻ khuyết tật.

Ý thức học tập của học sinh tương đối tốt.

3. Khó khăn:

- Việc xác định năng lực của các em để có cơ sở theo dõi quản lý, giáo dục gặp khó khăn nên việc đánh giá còn lúng túng.

- Một số gia đình học sinh chưa có sự hợp tác với giáo viên và nhà trường để xác định HSKT để có kế hoạch giáo dục các em.

- CSVC của trường còn thiếu, chưa có phòng riêng để tổ chức cho các em.

II. Mục tiêu

- Huy động và duy trì 100% trẻ em khuyết tật ở độ tuổi tiểu học, từ 6 đến 14 tuổi trên địa bàn toàn xã được tiếp cận với giáo dục có chất lượng, được điều chỉnh yêu cầu học tập theo nhu cầu và năng lực của mỗi học sinh giúp các em phát triển kỹ năng sống và hoà nhập cộng đồng.

- Nâng cao chất lượng giáo dục hoà nhập trẻ khuyết tật, phấn đấu hoàn thành yêu cầu học tập đạt 08/08 học sinh tham gia đánh giá (100%) theo KH giáo dục cá nhân.

III. Nhiệm vụ, giải pháp

1. Nhiệm vụ:

1.1. Đối với nhà trường:

- Huy động và tiếp nhận người khuyết tật đến học.
- Đảm bảo các chế độ, chính sách cho HS theo quy định của Nhà nước.
- Đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất, tạo cơ hội và điều kiện cho người khuyết tật, được tham gia các hoạt động học tập hòa nhập với cộng đồng, huy động kinh phí xây dựng góc hỗ trợ HSKT.
- Xây dựng kế hoạch hoạt động, phân công đội ngũ giáo viên, các đoàn thể hỗ trợ cho học sinh khuyết tật theo đơn vị lớp;
- Phối hợp chặt chẽ với gia đình, các tổ chức xã hội và các lực lượng cộng đồng để chăm sóc, giáo dục học sinh khuyết tật; thiết lập nhóm cộng đồng huy động và hỗ trợ trẻ đến trường.
- Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia học tập nâng cao chuyên môn về giáo dục khuyết tật;

1.2. Đối với lớp có HS học hòa nhập:

- Cần quan tâm, chia sẻ, động viên các bạn HS khuyết tật tham gia các hoạt động của lớp. Thiết lập vòng tay bè bạn trong lớp để khuyến khích các em học sinh giúp đỡ lẫn nhau giảm sự phân biệt đối xử với người khuyết tật.
- Hỗ trợ học sinh khuyết tật về các hoạt động mà học sinh gặp khó khăn thông qua vòng tay bè bạn...

1.3. Đối với tổ chuyên môn:

- Cùng với GVCN xây dựng, thống nhất, triển khai kế hoạch giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.
- Sinh hoạt chuyên môn thường kỳ, tổ chức các chuyên đề giáo dục cho học sinh khuyết tật;
- Phối hợp với các tổ chức, các cơ sở giáo dục khác trong việc giáo dục hòa nhập dành cho học sinh khuyết tật.

1.4. Đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy lớp có học sinh khuyết tật:

- Giáo viên dạy học sinh khuyết tật phải tôn trọng và thực hiện các quyền của HS; yêu thương HS; có năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ về giáo dục hòa nhập cho HS khuyết tật.
- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ chương trình, kế hoạch dạy học theo yêu cầu và các quy định của chuyên môn.
- Chủ động phối hợp với tổ chuyên môn trong việc lập kế hoạch giáo dục cá nhân; tổ chức hoạt động giáo dục, đánh giá kết quả giáo dục theo kế hoạch giáo dục cá nhân của HSKT.
- Thường xuyên tự bồi dưỡng, đổi mới phương pháp, học hỏi kinh nghiệm để

nâng cao hiệu quả giáo dục hòa nhập cho HSKT.

- Tham mưu, tư vấn cho nhà trường và gia đình HSKT trong việc hỗ trợ, can thiệp, xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động giáo dục hòa nhập cho HS khuyết tật.

2. Giải pháp thực hiện

2.1. Công tác truyền thông nâng cao nhận thức về GDHN trẻ khuyết tật

- Tuyên truyền sâu rộng trong đội ngũ giáo viên và phụ huynh, nhân dân địa phương về tầm quan trọng của công tác giáo dục trẻ khuyết tật hoà nhập theo tinh thần Luật người khuyết tật và quyết định số 23/2006/QĐ- BGD&ĐT ngày 25/3/2006 quy định về giáo dục hoà nhập cho người tàn tật, khuyết tật, TT số 58/2011-BGDĐT về đánh giá xếp loại học sinh

- Tổ chức phong phú các hình thức tuyên truyền như: phát thanh măng non tại trường về việc quan tâm đến học sinh khuyết tật; thi kể chuyện về tấm gương tốt giúp người khuyết tật trong các hoạt động ngoài giờ lên lớp; thi vẽ tranh về việc làm tốt đối với người khuyết tật; tuyên truyền trong hội nghị phụ huynh...

2.2. Tăng cường năng lực cho cán bộ quản lí, giáo viên và cộng đồng

- Cử CBQL, GV tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, chuyên đề, hội thảo do Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT, cụm chuyên môn tổ chức.

- BGH hỗ trợ giáo viên trong việc lập kế hoạch giáo dục, điều chỉnh nội dung, phương pháp dạy học; giảm nhẹ yêu cầu dạy học cho phù hợp năng lực học sinh.

- Tổ chức 2 chuyên đề về giáo dục hoà nhập, gồm chuyên đề 1: Phương pháp dạy học ở lớp có HSKT; chuyên đề 2: Điều chỉnh nội dung dạy học cho phù hợp năng lực học sinh khuyết tật.

- Tuyên truyền về phương pháp dạy học, hỗ trợ HSKT cho cộng đồng trên tinh thần hỗ trợ, động viên học sinh là chính và coi trọng việc giáo dục kĩ năng sống và phục hồi chức năng cho học sinh.

2.3. Tăng cường hỗ trợ trẻ khuyết tật thông qua một số mô hình và hoạt động cộng đồng

- Xây dựng vòng tay bè bạn tại tất cả các lớp có HSKT hoà nhập để học sinh giúp nhau trong học tập.

- Tăng cường phát triển kĩ năng giao tiếp cho HS thông qua hoạt động NGLL.

- Xây dựng 1 góc hỗ trợ GD cá nhân cho học sinh khuyết tật.

- Thành lập nhóm hỗ trợ cộng đồng gồm đại diện nhà trường, phụ huynh, địa phương để giáo dục học sinh.

- Tham gia giao lưu CBQL, GV, HS tiêu biểu về GDHN dự án tổ chức.

IV.Đánh giá

- BGH dự giờ, đánh giá giáo viên, học sinh thông qua việc dự giờ dạy của 4 giáo viên, mỗi GV dự 1 tiết dạy.
- Chỉ đạo GV ra đề kiểm tra để đánh giá học sinh mỗi tháng 1 lần kết hợp với việc đánh giá thường xuyên với sự hỗ trợ của BGH nhà trường.
- BGH kiểm tra việc đánh giá của GV qua sổ KH giáo dục cá nhân để hỗ trợ, tư vấn kịp thời trong quá trình dạy học.
- Tổ chức cho HS đánh giá, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình học tập.
- GVCN phối hợp với nhóm hỗ trợ cộng đồng tham gia đánh giá học sinh và công tác GDHN trẻ khuyết tật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

Hiệu trưởng duyệt và ra quyết định thành lập ban chỉ đạo dạy học sinh khuyết tật hòa nhập, triển khai tới giáo viên thực hiện. Quản lý hồ sơ học sinh khuyết tật, kiểm tra việc theo dõi trong hồ sơ của giáo viên chủ nhiệm về các mặt của học sinh khuyết tật.

Giáo viên chủ nhiệm theo dõi hồ sơ HS khuyết tật thường xuyên, báo cáo định kì về BGH các hoạt động của HSKT. Thường xuyên gặp gỡ, trao đổi với phụ huynh về học tập của học sinh. Thực hiện kiểm tra đánh giá HSKT theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo về đánh giá học sinh khuyết tật và học sinh học ở các lớp linh hoạt

Trên đây là kế hoạch giáo dục học sinh khuyết tật hòa nhập của trường Tiểu học Đại Bản II năm học 2025 - 2026. Đề nghị các tổ, khối chuyên môn phối hợp nghiêm túc thực để các chuyên đề đạt kết quả tốt. Trong quá trình thực hiện có vướng mắc, đề nghị các đ/c tổ trưởng các tổ chuyên môn trực tiếp gặp BGH để được hướng dẫn kịp thời.

Nơi nhận:

- UBND phường (để b/c);
- Tổ, khối chuyên môn (t/h);
- Lưu: VT; CM

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Quỳnh Anh